|  |  |
| --- | --- |
| **Số 15** | **Số 15. Dự án phát triển liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm cà phê và cây ăn quả tại thôn 7, thôn Kon Brông, xã Ngọk Wang.** |
| **Mục tiêu Dự án** | Hình thành liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo tính bền vững, tăng khả năng cạnh tranh, phát triển sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế của các hộ dân tham gia liên kết tại địa phương |
| **Hình thức đầu tư** | Nguồn vốn huy động đầu tư theo hình thức thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp, xã hội hoá (PPP, BOT, BTO,...), các nguồn vốn hợp pháp khác và hỗ trợ của Nhà nước từ nguồn vốn ngân sách Trung ương, địa phương (nếu có). |
| **Quy mô dự án** | Tổng vốn đầu tư dự kiến: 30 tỷ đồng |
| Quy mô: 300ha |
| Nhu cầu sử dụng lao động: 200 lao động địa phương |
| **Thời hạn hoạt động dự án** | Lâu dài |
| **Mong muốn đối với nhà đầu tư** | Đẩy mạnh liên kết giúp nông dân tăng quy mô sản xuất, giảm chi phí sản xuất, hỗ trợ cách quản lý về chất lượng nông sản một cách đồng điệu và hiệu quả cao; hỗ trợ về bao bì, nhãn mác để đưa sản phẩm ra thị trường và đảm bảo đầu ra ổn đinh. Đồng thời giải quyết việc làm ổn định thu nhập cho người dân địa phương.Quá trình thực hiện dự án luôn tuân thủ các quy định của pháp luật |
| **Căn cứ pháp lý thực hiện dự án** | Nghị quyết 64/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum; Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 09/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của CT UBND tỉnh. |
| **Địa điểm dự án** | Thôn 7 và thôn Kon Brông, xã Ngọk Wang, huyện Đăk Hà | - Hình ảnh bản đồ vị trí đất *(nếu có)*- Thông tin về toạ độ khép góc vị trí đất đề nghị thu hút đầu tư: Đang chờ khảo sát |
| **Về đất đai** | Hiện trạng sử dụng đất |  |
| Quy hoạch hoặc định hướng quy hoạch | Phù hợp với quy hoạch, định hướng quy hoạch phát triển nông nghiệp của huyện |
| **Điều kiện tự nhiên** | Địa hình, khí hậu, dân cư | Khí hậu nhiệt đới gió mùa; có hai mùa rõ rệt (mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 11, mùa khô từ tháng 12 đến tháng 3 năm sau), mật độ dân cư thấp |
| **Cơ sở hạ tầng tại khu vực dự án** | Đất đai | Hạ tầng giao thông, thông tin liên lạc, nguồn điện, nguồn nước…đảm bảo đáp ứng nhu cầu hoạt động của dự án |
| Hạ tầng giao thông |
| Thông tin liên lạc |
| Cấp điện |
| Cấp nước |
| Xử lý chất thải/ nước thải |
| **Chính sách ưu đãi đầu tư đối với dự án** | Thuê đất, thuê mặt nước | Theo quy định hiện hành.- Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất thuê mặt nước.- Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ ưu đãi về đầu tư tại.- Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ ưu đại về thuế TNDN.- Nghị quyết 64/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khách phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.- Quyết định 414/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của UBND tỉnh và Quyết định 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ ưu đãi về chính sách hỗ khởi nghiệp. |
| Thuế |
| Ưu đãi khác |
| **Thị trường tiêu thụ sản phẩm /dịch vụ** | Tiêu thụ nội địa hướng tới xuất khẩu |
| **Khả năng cung ứng lao động cho dự án** | Đảm bảo |
| **Những thuận lợi và khó khăn của dự án** | *Thuận lợi:*- Địa phương luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư và tận dụng tuyệt đối các chính sách ưu đãi của nhà nước có liên quan để hỗ trợ- Về việc thực hiện các thủ tục hành chính đối với thẩm quyền giải quyết của huyện, sẽ thực hiện các thủ tục theo cơ chế một cửa, một đầu mối, hỗ trợ tối đa cho nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án*Khó khăn:* |
| **Hiệu quảkinh tế - xã hội của dựán** | Hướng đi bền vững giúp nâng cao hiệu quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, tăng thu nhập cho nông dân |
| **Địa chỉ liên hệ** | UBND huyện ĐăkHà (hoặc tại trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN xã Ngọk Wang; địa chỉ tại thôn Kon Stiu, xã Ngọk Wang) |